

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2016

**BÁO CÁO
TỔNG KẾT KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PVMB SÀI GÒN**

- Căn cứ Điều lệ Công ty
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được Đại hội cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào tình hình thực hiện kế hoạch 2015.

Công ty Cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn đã tiến hành đánh giá tổng kết kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 cụ thể như sau:

PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

I. Đánh giá chung:

- Tình hình an ninh, chính trị thế giới có nhiều biến động và bất ổn (tổ chức khủng bố IS, đánh bom tại Châu Âu, khủng hoảng chính trị tại Trung Đông, ...) đã ảnh hưởng tiêu cực đến ngành hàng không thế giới và trong khu vực. Một số hãng hàng không quốc tế đã hủy khai thác các chuyến bay thương mại đến Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất như Transaero Airlines (Nga), Nordwind Airlines (Nga), Ikar Airlines (Nga), ảnh hưởng nhất định trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tuy nhiên, hoạt động vận tải hàng không trong nước lại có nhiều tín hiệu tích cực, cụ thể hãng hàng không Vietjet Air (VJ) đã nhận thêm nhiều tàu bay và mở nhiều đường bay cả quốc nội và quốc tế trong năm 2015, nâng tổng sản lượng khai thác tăng hơn 50% so với năm 2014.
- Sau quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, Công ty đã thực hiện việc đăng ký Công ty đại chúng, lưu ký chứng khoán và hiện đang giao dịch cổ phiếu (mã chứng khoán: SGN) tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (UPCOM) với nhiều thủ tục hành chính thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Do vậy, năm 2015 cũng có nhiều thách thức đòi hỏi Ban Tổng giám đốc điều hành và toàn thể cán bộ, nhân viên nỗ lực rất nhiều để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế tăng trên 20% so với năm 2014.
- Tỷ giá ngoại tệ trong năm 2015 có nhiều biến động (tăng mạnh trên 5%).

II. Thành lập chi nhánh tại Cảng HKQT Đà Nẵng:

Từ ngày 1/5/2015, Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn - Chi nhánh Đà Nẵng chính thức thành lập, cung cấp dịch vụ mặt đất trọn gói cho các hãng hàng không. Hiện tại, Chi nhánh phục vụ cho 06 hãng hàng không khai thác thường lệ với tần suất khoảng 30 chuyến / ngày và một số hãng khai thác không thường lệ.

Chi nhánh hiện có hơn 200 cán bộ công nhân viên.

Đây là bước ngoặt lớn đánh dấu sự phát triển lớn mạnh, vươn ra các thị trường tiềm năng khác trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. Khách hàng và dịch vụ mới:

Hiện nay, Công ty đang phục vụ trọn gói cho khoảng 55% tổng số hãng hàng không đang khai thác tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

Riêng trong năm 2015, Công ty đã tích cực tìm kiếm khách hàng và đã ký hợp đồng phục vụ mặt đất trọn gói cho nhiều hãng hàng không mới như sau:

Tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất:

1. Hãng Tigerair Taiwan
2. Hãng Cambodia Bayon Airlines
3. Hãng Nok Air
4. Hãng T'way Air
5. Hãng Lufthansa Cargo Airlines
6. Hãng Aerologic

Tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng:

1. Hãng Jin Air
2. Hãng Jetstar Asia Airways

Trong năm 2015, Công ty đã đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai và cung cấp một số dịch vụ mới cho khách hàng, cụ thể:

1. Dịch vụ hỗ trợ tổ bay làm thủ tục bay
2. Dịch vụ làm vệ sinh máy bay qua đêm

3. Dịch vụ hàng hóa

IV. Hệ thống quản trị:

Trong năm 2015, Công ty đã tái đánh giá thành công chứng chỉ chuyên ngành phục vụ mặt đất ISAGO và hệ thống quản trị chất lượng ISO9001 tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

Ngoài ra, Công ty đã chứng nhận thành công hệ thống quản trị chất lượng ISO9001 cho chi nhánh tại Đà Nẵng.

V. Giải thưởng đạt được:

Công ty vinh dự được các hãng hàng không hàng đầu thế giới trao nhiều giải thưởng quan trọng, cụ thể:

1. Hãng United Airlines: cúp STAR (chuyên bay đúng giờ)
2. Hãng Turkish Airlines: cúp dịch vụ xuất sắc nhất toàn mạng bay
3. Hãng All Nippon Airways: hạng nhất (dịch vụ thủ tục hàng không trong đợt đánh giá lần 02)
4. Hãng Tiger Airways: cúp xuất sắc nhất vùng

Trong năm 2015, Công ty nhận được 125 thư khen từ các hãng hàng không và hành khách.

VI. Hoạt động cộng đồng:

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng như tặng quà trẻ em hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo với tổng số tiền đóng góp hơn 121 triệu đồng. 58 cán bộ công nhân viên Công ty đã tích cực tham gia hiến máu nhân đạo.

VII. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2015:

1. Sản lượng (Đvt: lượt chuyên)

| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2015 | KH 2015 | KH 2015 so với TH 2015 | |
|--------------------|--------------------|---------------|------------------------|-------------|
| | | | Tăng/giảm | % tăng/giảm |
| Sản lượng quốc nội | 50,135 | 42,915 | 7,220 | 17% |
| Sản lượng quốc tế | 25,770 | 23,718 | 2,052 | 9% |
| Tổng | 75,905 | 66,633 | 9,272 | 14% |

Tổng số lượt chuyên bay Công ty phục vụ trong năm 2015: 75.905 lượt chuyên. Trong đó quốc nội 50.135 lượt chuyên, quốc tế 25.770 lượt chuyên. Tổng sản lượng tăng 9.272 lượt chuyên so với kế hoạch năm 2015, tăng 14% kế hoạch.

2. Doanh thu (Đvt: triệu đồng)

| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2015 | KH 2015 | KH 2015 so với TH 2015 | |
|---------------------------|--------------------|----------------|------------------------|-------------|
| | | | Tăng/giảm | % tăng/giảm |
| Doanh thu dịch vụ mặt đất | 585,972 | 547,588 | 38,384 | 7% |
| Doanh thu đào tạo | 4,374 | 1,000 | 3,374 | 337% |
| Doanh thu sửa chữa | 3,464 | 3,000 | 464 | 15% |
| Doanh thu Cargo, xe bus | 5,126 | 3,838 | 1,288 | 34% |
| Doanh thu tài chính | 5,515 | 1,000 | 4,515 | 451% |
| Thu nhập khác | 117 | - | 117 | 100% |
| Tổng cộng | 604,567 | 556,426 | 48,141 | 9% |

Doanh thu năm 2015 đạt 604,56 tỷ đồng tăng 48,14 tỷ đồng tương đương tăng 9% so kế hoạch doanh thu năm 2015.

Doanh thu tăng do các nguyên nhân sau:

Công ty nỗ lực tìm kiếm khách hàng mới và đã ký hợp đồng phục vụ với 06 hãng tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất và 02 hãng tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng. Công ty đẩy mạnh công tác đào tạo và sửa chữa trang thiết bị cho các cảng hàng không địa phương. Ngoài ra, các dịch vụ mới cũng làm tăng doanh thu.

Hãng hàng không Vietjet Air đưa thêm máy bay mới vào khai thác góp phần làm tăng tần suất và doanh thu phục vụ cả quốc nội và quốc tế.

3. Chi phí (Đvt: triệu đồng)

| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2015 | KH 2015 | KH 2015 so với TH 2015 | |
|-------------------------------------|--------------------|----------------|------------------------|-------------|
| | | | Tăng/giảm | % tăng/giảm |
| Lương và các khoản trích theo lương | 220,098 | 216,392 | 3,706 | 2% |
| Chi phí nhiên liệu, vật liệu | 11,029 | 13,666 | (2,637) | -19% |
| Chi phí khấu hao | 22,583 | 23,000 | (417) | -2% |
| Chi phí mua sắm CCDC, SC CCDC | 7,696 | 7,350 | 346 | 5% |
| Chi phí sửa chữa TS, thiết bị | 11,795 | 11,258 | 538 | 5% |
| Chi phí đảm bảo hoạt động | 151,787 | 153,941 | (2,155) | -1% |
| Chi hoạt động | 29,545 | 34,396 | (4,850) | -14% |
| Chi nhượng quyền khai thác | 8,675 | 8,250 | 424 | 5% |
| Trích lập dự phòng | 29,213 | 9,000 | 20,213 | 225% |
| Chi phí tài chính | 765 | 5,510 | (4,745) | -86% |
| Tổng cộng chi phí | 493,187 | 482,763 | 10,424 | 2% |

- Các khoản trích theo lương gồm: Tiền ăn giữa ca, Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Chi phí đảm bảo hoạt động gồm các chi phí chính như: chi phí thuê băng chuyền, thang ống, quày, thuê văn phòng, thuê thiết bị, xử lý chất thải, canh gác tàu bay, thủ tục bay, dịch vụ tại ống.
- Chi phí hoạt động gồm: chi phí trang phục ngành, bảo hộ lao động, chi phí công tác, tiếp khách, quảng cáo, tổ chức hội nghị, văn phòng phẩm, chi phí kiểm toán, tư vấn, lệ phí, điện, nước, điện thoại, sita...

Tổng chi phí năm 2015: 493,18 tỷ đồng, tăng 10,42 tỷ đồng tương đương tăng 2% so với kế hoạch 2015 do các nguyên nhân sau:

Các yếu tố tăng chi phí

- Quỹ lương tăng do doanh thu tăng.
- Năm 2015 Công ty phải tăng cường mua sắm CCDC, sửa chữa... do Công ty tiếp nhận thêm chi nhánh tại Đà Nẵng từ ngày 01/05/2015.
- Chi phí nhượng quyền tăng do doanh thu tăng.
- Năm 2015, Công ty đã thực hiện trích lập 100% dự phòng phải thu khó đòi của 3 đơn vị là ALCII, hãng P8 và hãng UN góp phần tăng chi phí dự phòng.

Các yếu tố giảm chi phí

- Mặc dù sản lượng năm 2015 tăng so với KH nhưng chi phí nhiên liệu giảm là do đơn giá xăng dầu thực tế năm 2015 giảm mạnh so với năm 2014.
- Chi phí khấu hao giảm 2% so với kế hoạch do các trang thiết bị thuộc danh mục đầu tư năm 2015 của Công ty đều là thiết bị chuyên dùng nên việc mua sắm phải chờ đợi phía nhà cung cấp nhập khẩu từ nước ngoài dẫn đến thời điểm nhận chậm hơn dự kiến ban đầu.
- Chi phí đảm bảo hoạt động giảm 1% do năm 2015 Công ty thực hiện đầu tư mới trang thiết bị nên giảm chi phí thuê thiết bị từ Tổng Công ty Cảng Hàng Không Việt Nam, từ tháng 6/2015 chi phí dẫn tàu bay giảm từ 20\$ còn 14\$ cũng góp phần giảm chi phí. Từ QII/2015, Công ty tự thực hiện dịch vụ hỗ trợ kế hoạch bay cho các hãng, góp phần giảm chi phí thủ tục bay thuê từ Cảng HK Quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Khi xây dựng KH 2015, Công ty dự kiến sẽ vay ngân hàng để đầu tư trang thiết bị tuy nhiên thực tế năm 2015, Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ cân đối thu chi sử dụng hiệu quả dòng tiền nên không phải đi vay, dẫn đến giảm chi phí tài chính trong năm 2015.

4. Kết quả kinh doanh (Đvt: triệu đồng)

| | Thực hiện 2015 | Kế hoạch 2015 | Tăng / giảm | % tăng/giảm |
|---------------------------|-----------------------|----------------------|--------------------|--------------------|
| Doanh thu | 604,567 | 556,426 | 48,141 | 9% |
| Chi phí | 493,187 | 482,763 | 10,424 | 2% |
| Lợi nhuận trước thuế | 111,381 | 73,663 | 37,718 | 51% |
| Thuế | 25,216 | 17,500 | 7,716 | 44% |
| Thuế TNDN hoãn lại | (499.6) | - | (500) | 100% |
| Lợi nhuận sau thuế | 86,664 | 56,163 | 30,501 | 54% |

Theo các kết quả nêu trên, Công ty đã hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được giao (vượt kế hoạch 54%) trong năm 2015.

Trân trọng kính trình.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN ĐÌNH HÙNG